TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: 195/ 2026/HS- ST
Ngày: 13- 5- 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5- HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Cúc

2. Bà Nguyễn Thị Hà

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Anh Đức- Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5- Hà Nội tham gia phiên tòa*:**

Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 13/5/2026 tại Phòng xét xử trực tuyến Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5- Hà Nội và điểm cầu thành phần Trại tạm giam số 2, Công an thành phố H, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 176/2026/HSST ngày 15/4/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 192/2026/QĐXXST-HS ngày 28/4/2026 đối với bị cáo:

NGUYỄN ĐỨC A, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Số nhà A ngách C, phố N, phường B, Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Chí C và bà Vương Thị Lan H; có vợ là Phạm Thị H1, có 01 con sinh năm 2023. TATS: không; Nhân thân: Bản án số 227/2019/HSST ngày 18/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội (cũ) và Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 939/2019/HSPT-QĐ của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xử phạt Nguyễn Đức A 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tỉnh từ ngày 23/5/2019. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/02/2021. Nộp án phi xong ngày 12/9/2019, đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 20/12/2025, tạm giam từ ngày 28/12/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

***Người làm chứng**: Chị Đỗ T, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Số C đường P, phường H, thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23h20’ ngày 19/12/2025, tổ công tác Y15/141 Công an thành phố H tuần tra kiểm soát trên đường L, xã G, Hà Nội phát hiện xe ô tô nhân hiệu BMW, màu ghi xám, biển kiểm soát 60K-468.16 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe kiểm tra, phát hiện Nguyễn Đức A điều khiển xe, Đỗ T ngồi ghế phụ. Kiểm tra người Đức A phát hiện, thu giữ: 01 túi đeo chéo bên trong có 01 túi nilon màu xanh, kích thước 9x6 cm, bên trong chứa 170 viên nén màu hồng có in chữ ký hiệu "WY", 01 viên nén màu xanh có in chữ ký hiệu "A", 01 túi nilon màu trắng, kích thước 4x6 cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ Đức A khai nhận là ma túy hồng phiến và ma túy đá. Trên ghế xe chỗ T ngồi thu giữ: 01 túi nilong màu trắng kích thước 8x13 cm, bên trong chứa tỉnh thể màu trắng, 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng bên trong chứa tinh thể màu trắng. Kiểm tra xe ô tô phát hiện thu giữ tại hộc để đồ phía trước ghế phụ người lái: 01 túi nilon màu trắng kích thước 13x15 cm, bên trong chứa các tỉnh thể màu trắng nghi và ma túy và 01 tập tài liệu liên quan đến việc vay tiền. Tổ công tác đã lập biên bản niêm phong các đồ vật, tài liệu và bàn giao các đối tượng về trụ sở Công an xã G, Hà Nội để làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Đức A khai: Khoảng 10h ngày 19/12/2025, do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên Đức A lên mạng xã hội Telegram tim mua ma tuý để sử dụng. Người bán ma tuý hẹn Đức A đến khu vực đường M, phường K, Hà Nội để nhận ma tuý. Đức A đi đến điểm hẹn và mua 8.000.000đồng ma tủy của người không quen biết. Sau khi nhận ma túy, Đức A cất giấu vào túi xách đeo chéo của mình đi về căn hộ thuê ở Vinhome O. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Đức A gọi điện rủ Phan Minh Đ (trú tại: Số I ngách A phố H, phường B, Hà Nội) đến Vinhomes O chơi với mình. Đến 19 giờ cùng ngày, Đức A mượn xe ô tô biển kiểm soát: 60K-46816 của Phan Minh Đ để đi đón Đỗ Trang . Đến khoảng 21h 30” cùng ngày, Đức A đón T Vinhomes Oceanpark 1, thuộc xã G, Hà Nội. Trên đường đi Đức A mở túi sách đeo chéo ngực của mình lấy ra 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng và 01 túi ni lông bên trong chứa tỉnh thể màu trắng là ma tuý Ketamine. Đức A đổ một phần ma tuý ra tờ tiền, phần còn lại trong túi nilông để ở vị trí bệ tì tay bên phải rồi dùng bật lửa hơ nóng tờ tiền, sau đó gập tờ tiền lại để nghiền nát ma tuý Ketamine và đưa cho T sử dụng. T không sử dụng và nói đang có thai. Thấy vậy, Đức A gấp lại tờ tiền có chứa ma tuý và để lại vị trí bệ tì tay sát cạnh túi nilon chứa ma tuý Ketamine. Sau đó, Đức A điều khiển ô tô đưa T về. Khi đi đến đường L, xã G, Hà Nội thì bị tổ công tác Y15/141 Công an thành phố H kiểm tra, phát hiện bắt giữ.

* Vật chứng vụ án:

- Thu giữ của Nguyễn Đức A: 01 túi nilon màu xanh, bên trong có chứa 170 viên nén màu hồng có in chữ ký hiệu "WY"; 02 viên nén màu xanh có in chữ ký hiệu “A”; 01 túi nilon màu trắng, kích thước 4x6 cm, bên trong có chứa tỉnh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng kích thước 8x13 cm, bên trong có chứa tỉnh thể màu trắng; 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng bên trong chứa tỉnh thể màu trắng; 01 túi nilon máu trắng kích thước 13x15 cm, bên trong chứa các tỉnh thể màu trắng; 01 điện thoại cũ, không rõ nhãn hiệu máy; 01 xe ô tô BMW, màu bạc, biển kiểm soát: 60K-468.16; 01 chai nhựa sạch chứa mẫu nước tiểu của Nguyễn Đức A.

- Thu giữ của Đỗ T: 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 15 promax lắp sim số 0943060111; 01 chai nhựa bên trong chứa nước tiểu của T.

Tại kết luận giám định số 9227 ngày 29/12/2025 của Phòng K Công an thành phố H kết luận:

- 01 túi nilon màu xanh bên trong có: 170 viên nên màu hồng in chữ ký hiệu WY đều là ma túy Methamphetamine, tổng khối lượng: 16,470 gam; 02 viên nén màu xanh in chữ ký hiệu A đều là ma túy Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,150 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon kích thước (8x13) cm là ma tùy loại Methamphetamine, khối lượng: 9,410 gam; Tình thể màu trắng bên trong 01 túi nilon kích thước (4x6) cm là ma tùy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,500 gam.

- Tình thể màu trắng bên trong 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,760 gam.

Trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Đức A có tìm thấy ma tủy Methamphetamine, ma túy Ketamine và có D (Dehydronorketamine là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Ketamine trong cơ thể người). Trong mẫu nước tiểu của Đỗ T không tìm thấy chất ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra Quyết định trưng cầu giám định trích xuất, khôi phục dữ liệu: tin nhắn SMS, tin nhắn Zalo, nhật ký cuộc gọi, hình ảnh trong điện thoại thu giữ của Nguyễn Đức A.

Tại bản kết luận giám định số 2825 ngày 30/3/2026, của Phòng K Công an thành phố H kết luận: Không trích xuất được dữ liệu trong điện thoại gửi giảm định (do điện thoại gửi giám định bị khóa mật khẩu màn hình, không kết nối được với thiết bị chuyên dụng).

Đối với Đỗ T, quá trình điều tra xác định, T không biết Đức A cất giấu ma túy trên xe và không biết nguồn gốc ma túy của Đức A ở đâu, quá trình đi xe ô tô T cũng không sử dụng ma túy cùng Đức A. Sau đó trên đường đưa T về nhà thì ĐứcAnh bị cơ quan công an kiểm tra phát hiện thu giữ ma túy. Do vậy Cơ quan Công an không đặt vấn đề xử lý đối vơi T.

Đối với 01 điện thoại kiểu dáng Iphone 15 Promax lưng màu xám, lắp sim số: 0943060111 máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của Đỗ Trang . Quá trình điều tra, T khai nhận chiếc điện thoại trên là tài sản cá nhân, dùng để liên hệ với người thân và gia đình. T đã có đơn xin lại chiếc điện thoại trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc điện thoại trên cho Đỗ T là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với Phan Minh Đ là người cho Đức A mượn xe ô tô biển kiểm soát 60K-468.16, quá trình điều tra xác định: Khoảng 19 giờ ngày 19/12/2025, Đức A hỏi mượn Đ xe ô tô để đưa bạn đi chơi nên đã đồng ý và giao xe cho Đức A. Quá trình Đức A cất giấu ma tuý, Đ không biết và không liên quan. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H không đặt vấn đề xử lý đối với Đ.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu BMV mang biển kiểm soát 60K-46816; số máy: A9510191N20B20B; số khung: WBA3B11080F378461, xác định đăng ký xe mang tên Trần Thị Kim A1 (trú tại: số A T, B, Đồng Nai). Qua xác minh thể hiện: Bà Nguyễn Thị H2 (trú tại: số I ngõ A Hồ N, phường B, Hà Nội) mẹ của Phan Minh Đ mua với giá tiền là 300.000.000đồng. Ngày 19/12/2025, Phan Minh Đ sử dụng chiếc xe trên và cho Nguyễn Đức A mượn chiếc xe này. Việc Đức A tàng trữ trái phép chất ma túy, bà H2 và anh Đ không biết. Qua tra cứu thể hiện xe ô tô không nằm trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả xe ô tô cho bà H2 là chủ sở hữu hợp pháp. Đối với hành vi Nguyễn Đức A sử dụng trái phép chất ma tuý. Do Đức A không thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy nên Công an thành phố H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đức A về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 30 Nghị định 282/2025/NĐ-CP, mức phạt 1.500.000 đồng.

Đối với 01 chiếc điện thoại cũ đã qua sử dụng không rõ nhãn hiệu tạm giữ của Đức A. Đức A khai nhận đây là điện thoại dùng để liên hệ mua ma tuỷ về sử dụng và số ma túy thu giữ của Đức A là vật chứng của vụ án. Chuyển Tòa án xem xét, xử lý thẩm quyền.

Người bán ma túy cho Đức A: Là một người đàn ông không quen biết trên ứng dụng Telegram. Khi mua ma tuý xong, Đức A đã xoá toàn bộ tên, thông tin tài khoản Telegram của người bán ma tuý. Do không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của đối tượng bán ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra làm rõ.

Bản Cáo trạng số 38/CT-VKSHN-KV5 ngày 13/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5- Hà Nội đã truy tố Nguyễn Đức A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cũng như Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức A phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

- Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Đức A từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2025.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo (còn lại sau giám định). Tịch thu sung công 01 điện thoại thu giữ của bị cáo.

Bị cáo không có tranh luận gì bổ sung thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức A khai nhận toàn bộ nội dung vụ việc phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 23 giờ 20 phút ngày 19/12/2025, tại đường L, xã G, thành phố Hà Nội bị cáo Nguyễn Đức A có hành vì tàng trữ trái phép 26,53 gam ma túy Methamphetamine và 0,760 gam ma túy Ketamine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Y15/141 Công an thành phố H phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy vi phạm điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo đã bị xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng lần này vẫn tiếp tục cố tình phạm tội cùng loại. Bị cáo cũng hiểu rõ tác hại của ma túy làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình và lây lan các bệnh truyền nhiễm. Nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên bị cáo lại tiếp tục tàng trữ trái phép 02 loại chất ma túy 26,53 gam ma túy Methamphetamine và 0,760 gam ma túy Ketamine với số lượng lớn là thể hiện thái độ coi thường pháp luật nên cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mội thời gian dài mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đánh giá về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với Đỗ T là người ngồi cùng xe ô tô với Đức A khi bị bắt giữ, quá trình điều tra xác định, T không biết Đức A cất giấu ma túy trên xe và không biết nguồn gốc ma túy của Đức A tàng trữ, T cũng không sử dụng ma túy cùng Đức A. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H không đặt vấn đề xử lý đối vơi T là phù hợp.

Phan Minh Đ là người cho Đức A mượn xe ô tô biển kiểm soát 60K-468.16, để Đức A đưa bạn đi chơi nên đã đồng ý và giao xe cho Đức A. Quá trình Đức A cất giấu ma tuý, Đ không biết và không liên quan, không có căn cứ xác định Đ liên quan đến việc Đức A tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H không đặt vấn đề xử lý đối với Đ là phù hợp.

Người đàn ông bán ma túy cho Đức A do Đức A khai không quen biết, chỉ gọi hỏi mua ma túy trên ứng dụng Telegram. Khi mua ma tuý xong, Đức A đã xoá toàn bộ tên, thông tin tài khoản Telegram của người bán ma tuý. Ngoài lời khai của bị cáo Đức A, không có thông tin cụ thể của đối tượng bán ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra làm rõ để xử lý.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử.

[3] Đánh giá về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, không có ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, nhưng xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy: toàn bộ số lượng ma túy đã thu giữ của bị cáo sau khi đã trích mẫu giám định; tịch thu sung công 01 điện thoại thu giữ của bị cáo do liên quan đến hành vi phạm tội.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST qui định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Đức A** phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đức A 08 (tám)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong dán kín, tại các mép có chữ ký xác nhận của Nguyễn Đức A, người liên quan Đỗ T, giám định viên, cán bộ niêm phong, bên trong có ma túy loại Methamphetamine, ma túy loại Ketamine và tinh thể màu trắng không phải là ma túy (theo kết luận giám định số 9227/KL-KTHS ngày 29/12/2025 của phòng PC09 - C1).

Tịch thu sung công: 01 điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an thành phố H và Phòng THADS Khu vực 5- Hà Nội ngày 13/4/2026).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận**:**
- VKS Khu vực 5
- VKSND cấp trên trực tiếp
- Công an thành phố Hà Nội
- Phòng THADS Khu vực 5
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Kim Oanh